

Bản án số: 09/2026/HS-PT
Ngày 28-01-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Hồ Điệp

Các Thẩm phán:

Ông Nguyễn Hồng Giang

Ông Phạm Văn Hợp

- **Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:** Bà Nguyễn Thu Trang - Thư ký
Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- **Thư ký Tòa án tại điểm cầu thành phần:** Ông Nguyễn Quang Dũng - Thư
ký Tòa án nhân dân khu vực 8 - Hải Phòng.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên
tòa:** Ông Phạm Văn Thơi - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử phúc thẩm công khai bằng hình thức trực tuyến tại hai điểm cầu Trại tạm giam số 2- Công an Hải Phòng và Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng, vụ án hình sự thụ lý số 213/2025/TLPT-HS ngày 27 tháng 10 năm 2025 đối với bị cáo Nguyễn Văn T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2025/HS-ST ngày 23 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 8 - Hải Phòng.

- **Bị cáo có kháng cáo:** **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1989; CCCD số 033089011905, cấp ngày 03/6/2022. Nơi thường trú: Thôn Thanh Tân, thị trấn Việt Quang, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang (nay là Thôn Thanh Tân xã Bắc Quang, tỉnh Tuyên Quang); nơi ở hiện nay: Xóm Chằm, xã Thạch Yên, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình (nay là Xóm Chằm, xã Mường Thành, tỉnh Phú Thọ); giới tính: Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Thi (đã chết) và bà Bùi Thị Thảo; vợ là Trần Thị Thoa, có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 19/6/2025, chuyển tạm giam từ ngày 25/6/2025. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do trước đây khoảng năm 2012, Nguyễn Văn T là cộng tác viên cho hãng Viettel nên biết khách hàng có nhu cầu mua sim số đẹp với giá rẻ. Mặc dù không bán và không có sim số đẹp nhưng T vẫn đăng thông tin lên tài khoản Facebook Nguyễn T (T sim) để lừa bán sim số đẹp cho người khác. Để thực hiện hành vi lừa đảo, T sử dụng tài khoản cá nhân đăng nhập ứng dụng Facebook bằng tài khoản tên Nguyễn T (T Sim) có đường link : <https://facebook.com/nguyen.tuan.60790> để đăng tin.

Ngày 21/4/2025, anh Nguyễn Văn Vi thỏa thuận mua của T 500 sim số, với giá 156.000đ/sim. Tổng số tiền 78.000.000đ và 01 sim số điện thoại số 0911.609.555 với giá 3.500.000đ. Thực tế T không có 500 sim số mạng Viettel mà chỉ có 01 sim số điện thoại 0911609555 do T mua của một người khác với giá 4.500.000đ nhưng T bán lại cho Vi với giá 3.500.000đ lỗ 1.000.000đ để tạo niềm tin đối với anh Vi.

Khoảng 14 giờ 06 phút cùng ngày, anh Vi đã chuyển số tiền 81.500.000đ vào số tài khoản 8884313999 của T mở tại Ngân hàng BIDV nhưng anh Vi chưa nhận được hàng. Ngày 22/4/2025 anh Nguyễn Văn Vi tiếp tục đặt mua 200 sim số của T với giá 31.200.000đ.

Khoảng 16 giờ ngày 23/4/2025, T chụp hình ảnh đã gửi hàng cho anh Nguyễn Văn Vi, yêu cầu anh Vi chuyển cho T (hình ảnh do T tải app của bưu cục thị trấn Quế Võ là 01 thùng hàng bìa catton loại thùng mì tôm, khoảng 16 giờ cùng ngày anh Vi đã chuyển số tiền 31.200.000đ vào tài khoản số 8884313999 của T tại Ngân hàng BIDV. Sau đó anh Vi nhận được 01 hộp bìa catton do T gửi bên trong có 05 gói bim bim, 02 gói lương khô, 02 vỉ nước bò húc gồm 12 lon, 03 hộp kẹo dừa, 01 sim số điện thoại số 0911.609.555 phần thông tin người gửi T sử dụng số điện thoại không có thật 0911.977.111 tại vị trí quán Karaoke HD Anh T, thị trấn Phố Mới, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

Tổng số tiền T nhận của anh Vi là 112.700.000đ, sau đó anh Vi không liên lạc được với T.

Ngày 24/4/2025 anh Nguyễn Văn Thái, liên hệ mua sim số đẹp của T ; T đã copy trên mạng và gửi cho anh Thái 01 File có tên « 9k 2304.xlsx » là danh sách 9.000 sim số được chia làm 18 cột, mỗi cột 500 số, File. Anh Thái mua 8 cột bắt đầu từ số 359.152.537 – seri 214520 ; cột 12 bắt đầu từ số 346.038.514 – seri 216519 ; cột 15 bắt đầu từ số 346.372.765 – seri 218019; cột 17 bắt đầu từ số 326.205.480 – seri 2019019. Hai bên thỏa thuận với giá 91.00.000đ. T yêu cầu anh Thái chuyển trước 50% số tiền giao dịch, còn lại sẽ thanh toán hết lúc nhận hàng.

Khoảng 12 giờ 51 phút cùng ngày, anh Thái chuyển số tiền 45.500.000đ vào số tài khoản 8884313999 của T tại Ngân hàng BIDV. T ra bưu cục Viettel pots Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh gửi cho anh Thái 01 thùng hàng bên trong có 161 sim điện thoại (không đúng với số lượng và sim số anh Thái đặt) và 04 hộp catton kích thước 12x22,5x9cm) màu đỏ có in dòng chữ Korean Red Ginseng, bên trong mỗi hộp có chứa 10 lọ thủy tinh loại 100ml. Sau khi nhận được thùng hàng, anh Thái liên hệ với T thông báo về việc sim không đúng như thỏa thuận, T đã bảo anh Thái bán số sim trên, anh Thái đồng ý bán 161 sim điện thoại với giá 18.000.000 đồng, ;

anh Thái yêu cầu T chuyển sim đã đặt nhưng T không chuyển và chặn liên lạc với anh Thái; sau đó do lo sợ anh Thái báo Công an, ngày 04/5/2025 T đã chuyển trả cho anh Thái số tiền **8.000.000 đồng**. Toàn bộ số tiền chiếm đoạt của anh Thái và anh Vi T đã chi tiêu cá nhân hết.

Ngày 17/6/2025 anh Thái và anh Vi đã có đơn tố cáo T.

Ngày 19/6/2025, T đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hải Dương cũ đầu thú và tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu vàng không lắp sim, IMEI1: 357269094048394; IMEI 2: 35722690940186673; 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO V23e màu xanh, không lắp sim, IMEI 1: 867253059512290; IMEI 2: 867253059512282.

Quá trình điều tra, T đã tác động nhờ gia đình bồi thường xong cho anh Vi số tiền **109.200.000 đồng** và anh Thái số tiền **19.500.000 đồng**.

Cơ quan điều tra đã thu giữ gồm điện thoại, vỏ thùng catton (có bảng kê chi tiết) đang quản lý tại kho vật chứng Công an thành phố Hải Phòng.

Tại bản cáo trạng số 202/CT-VKSHP-P3 ngày 25/8/2025, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 174 của Bộ luật hình sự.

Tại Bản án sơ thẩm số 38/2025/HS-ST ngày 23 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 8 - Hải Phòng đã quyết định:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 174; Điều 38, điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 03 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 19/6/2025.

Ngoài ra, bản án còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo.

Ngày 09/10/2025, Tòa án nhân dân khu vực 8- Hải Phòng nhận được đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T, kháng cáo giảm nhẹ hình phạt. Lý do kháng cáo: Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 42 tháng tù là quá nặng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo vì bị cáo đã ra đầu thú, đã thành khẩn khai báo, đã trả lại toàn bộ số tiền chiếm đoạt cho anh Vi và anh Thái, bị hại cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do bị cáo túng thiếu tiền nên đã nghĩ ra việc lấy tiền của bị hại, bị cáo còn một vợ và ba con nhỏ nên mong muốn có thời gian đi cải tạo ngắn nhất để trở về nhà, cải tạo làm việc lương thiện.

Phản tranh luận: Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2025/HS-ST ngày 23 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 8 - Hải Phòng.

Bị cáo Nguyễn Văn T không tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo Nguyễn Văn T thật sự ăn năn hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T: Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 174 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không kháng cáo về tội danh nhưng yêu cầu giảm nhẹ hình phạt. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, sau khi phạm tội, bị cáo ra đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã chủ động tác động gia đình khắc phục toàn bộ hậu quả cho bị hại và bị hại có đơn xin giảm nhẹ cho bị cáo nên cấp sơ thẩm đã xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, trong khoảng thời gian rất ngắn, từ ngày 21 đến ngày 24 tháng 4 năm 2025, bị cáo đã đưa ra thông tin gian dối, không có thật, cụ thể là bị cáo là cộng tác viên cho hãng Viettel nên biết khách hàng có nhu cầu mua sim số đẹp và giá rẻ nên mặc dù không bán và không có sim số đẹp nhưng bị cáo T vẫn đăng thông tin lên tài khoản Facebook Nguyễn T để lừa bán sim số đẹp cho anh Nguyễn Văn Vi và anh Nguyễn Văn Thái với tổng số tiền chiếm đoạt là 154.700.000đồng. Bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “ phạm tội 02 lần trở lên”. Xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 03 năm 06 tháng tù là phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào khác nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 38/2025/HS-ST ngày 23 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 8 - Hải Phòng.

[2] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, không bị kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xét.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 38/2025/HS-ST ngày 23 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 8- Hải Phòng:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 174; Điều 38, điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 03 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 19/6/2025.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án số 38/2025/HS-ST ngày 23 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 8 - Hải Phòng không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi bổ sung năm 2014, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Hải Phòng;
- VKSND khu vực 8 - Hải Phòng;
- Công an xã Mùong Thàng, Phú Thọ;
- TAND khu vực 8 - Hải Phòng;
- PV06 Công an Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP. Hải Phòng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đặng Hồ Điệp

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hồng Giang

Phạm Văn Hợp

Đặng Hồ Điệp

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Hồ Điệp

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Thu Hà Bùi Thị Thu Hằng

Đặng Hồ Điệp